

VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRONG BỐI CẢNH TỰ CHỦ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Hồng Thị Minh
Trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp

Tóm tắt: Vai trò của đội ngũ giảng viên trong các cơ sở giáo dục đại học được đặt ở vị trí trung tâm cùng với các nguồn lực khác như: tài chính, khoa học công nghệ... chúng có tác dụng khơi dậy và phát huy tiềm năng của các nguồn lực khác. Do đó, đối với bất kỳ sự phát triển nào, nguồn lực con người luôn được coi trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh hội nhập, với xu hướng tự chủ đại học ngày càng mở rộng trên thế giới, vấn đề cấp bách hiện nay là các cơ sở giáo dục đại học cần có các giải pháp thiết thực để thúc đẩy hiệu quả và sức cạnh tranh của nguồn nhân lực nói chung và đội ngũ giảng viên nói riêng là những vấn đề quan trọng hiện nay.

Từ khóa: Giáo dục đại học; Đội ngũ giảng viên; Nguồn nhân lực.

THE ROLE OF TEACHING STAFF IN THE CONTEXT OF AUTONOMY IN HIGHER EDUCATION

Hong Thi Minh
University of Industrial Fine Arts

Abstract: The role of the teaching staff in higher education institutions is placed in a central position along with other resources such as finance, science and technology, etc. They have the effect of awakening and promoting the potential of other resources. Therefore, for any development, human resources are always considered important to promote socio-economic development. In the context of integration, with the trend of university autonomy increasingly expanding in the world, the urgent issue today is that higher education institutions need practical solutions to promote the efficiency and competitiveness of human resources in general and the teaching staff in particular are important issues today.

Keywords: Higher education; Teaching staff; Human resources.

Nhận bài: 05/03/2025

Phản biện: 15/04/2025

Duyệt đăng: 19/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta chủ trương “Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững”. Với ý nghĩa đó, phát huy vai trò nguồn lực con người (NLCN) nói chung và phát triển đội ngũ giảng viên (ĐNGV) nói riêng trong bối cảnh tự chủ và trách nhiệm xã hội là tạo điều kiện cho công tác quản lý và điều hành hoạt động của cơ sở giáo dục đại học (GDĐH) hiệu quả, huy động các nguồn lực phục vụ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học phù hợp với nhu cầu thực tế của xã hội. Trong giai đoạn hiện nay và tương lai, con người đã, đang và sẽ được coi là một “nguồn tài nguyên” đặc biệt, là nguồn lực dồi dào cho sự phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của một quốc gia. Trong các nguồn lực đầu tư cho GDĐH: Con người, tài chính, công nghệ...trong bối cảnh tự chủ thì phát triển nhanh NLCN nói chung và ĐNGV nói riêng được Đại hội Đảng lần thứ XIII xác định tiếp tục thực hiện một trong ba đột phá chiến lược, trong đó xác định NLCN là khâu then chốt, đặc biệt là vai trò to lớn của ĐNGV

trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong giai đoạn đổi mới GDĐH hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Đội ngũ giảng viên góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về kiến thức chuyên môn, phương pháp, kỹ năng làm việc và nghiên cứu khoa học

Theo quy định của Luật Giáo dục đại học, người giảng viên có nhiệm vụ giảng dạy, phát triển chương trình đào tạo, thực hiện đầy đủ, bảo đảm chất lượng chương trình đào tạo; Nghiên cứu, phát triển ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ, bảo đảm chất lượng đào tạo. Nhiệm vụ của GDĐH là đào tạo ra nguồn lao động có khả năng tìm tòi cái mới; khả năng giải quyết, nghiên cứu vấn đề độc lập; khả năng làm việc nhóm và định hướng nghề nghiệp của bản thân. Đây là nhiệm vụ hàng đầu và quan trọng của đội ngũ giảng viên. Vì vậy, các cơ sở GDĐH luôn tổng kết, rút kinh nghiệm, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại, gắn tri thức với thực tiễn sản xuất, thực nghiệm trong bối cảnh tự chủ hiện nay. Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học (NCKH) có giá trị cao và ứng dụng hiệu quả vào thực tiễn. Ngoài ra, ĐNGV ở các cơ sở GDĐH đã tích cực

tham gia viết bài đăng trên các báo quốc tế có uy tín như tạp chí có SCI, SCIE, ISSN. Điều đó thể hiện sự trưởng thành của ĐNGV về NCKH trong bối cảnh tự chủ không chỉ trong phạm vi trong nước mà còn hướng ra thế giới. Cùng với nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hầu hết ĐNGV ở các cơ sở GDĐH quan tâm bồi dưỡng phương pháp NCKH cho sinh viên (SV). Nhiều SV ở các cơ sở GDĐH lớn có nhiều đề tài đạt giải thưởng Tài năng khoa học trẻ Việt Nam. Bên cạnh đó, các phong trào thi sinh viên giỏi, Olympic, Đồ án tốt nghiệp xuất sắc được duy trì đều đặn hàng năm và có nhiều kết quả cao đã khích lệ phong trào học tập, rèn luyện cho SV. Các phong trào thi đua trí tuệ đó là môi trường để SV nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực tư duy, năng lực tập hợp và làm việc nhóm, khả năng xử lý, phân tích, tổng hợp, thu thập các dữ liệu... Những kết quả đó thể hiện được sự nỗ lực phấn đấu của đội ngũ giảng viên các cơ sở GDĐH.

Mục tiêu giáo dục của GDĐH là biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Không ai phủ nhận vai trò tự rèn luyện, tự học, tự nghiên cứu của SV, song không thể thiếu vai trò hướng dẫn, giúp đỡ, định hướng của người thầy. Mặc dù vậy, bản thân SV phải có sự khát khao tri thức, sáng tạo thì sự giúp đỡ của GV mới đạt kết quả cao. Điều đó đòi hỏi, ĐNGV trong bối cảnh tự chủ hiện nay cần luôn nâng cao trình độ chuyên môn, sử dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy linh hoạt để chuyển tải những tri thức khoa học, kỹ năng, phương pháp, tư duy khoa học, hiện đại, độc lập, sáng tạo, trang bị đầy đủ hành trang cho thanh niên, SV - những chủ nhân tương lai của đất nước.

Giáo dục lý tưởng cách mạng là một phần rất quan trọng trong việc đào tạo những thế hệ cách mạng, nhất là đối với thanh niên, SV bởi họ là lực lượng sẽ hiện thực hóa khát vọng dân tộc Việt Nam cường thịnh theo mục tiêu chiến lược “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Trong các cơ sở GDĐH, nhiệm vụ chủ yếu của GV là giảng dạy và NCKH luôn song hành nên ĐNGV cần trang bị cho người học thế giới quan và phương pháp luận đúng đắn, giúp SV nhận thức tốt, định hướng nghề nghiệp, tương lai của mình. Thế giới quan là định hướng cơ bản của cá nhân và xã hội về thế giới, thể hiện quan điểm, lý tưởng sống của mỗi người. Lý tưởng xã hội chủ nghĩa (XHCN) là xây dựng xã hội công bằng, mọi người đều có quyền lao động và phân phối theo lao động, xóa bỏ áp bức bóc lột, phát triển con

người toàn diện, bảo đảm sự phát triển tự do của mỗi cá nhân. Do đó, ĐNGV luôn quan tâm đến sự phát triển toàn diện của SV, trong đó tri thức khoa học được coi là nền tảng, cơ sở của niềm tin khoa học. Tri thức khoa học là kết quả của một quá trình hoạt động thực tiễn yếu tố căn bản để hình thành, phát triển những phẩm chất, năng lực khác.

Công tác giáo dục định hướng nghề nghiệp, chính trị tư tưởng là bộ phận quan trọng nhất góp phần hình thành nhân cách, phẩm chất, lối sống cho SV theo mục tiêu giáo dục: Đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tất cả những điều đó chỉ có thể thực hiện được thông qua công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho SV. Trước xu thế yêu cầu ngày càng cao của xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, ĐNGV trong các cơ sở GDĐH cần quan tâm đến định hướng nghề nghiệp, định hướng chính trị cho SV, giúp SV hiểu được yêu cầu, quá trình phát triển ngành nghề lựa chọn phù hợp với khả năng. Cùng với đó, ĐNGV trong các cơ sở GDĐH thường xuyên giáo dục, tuyên truyền đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng giúp SV nâng cao nhận thức khoa học về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức, trách nhiệm công dân đối với xã hội. SV thực sự đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội, bảo đảm lý tưởng XHCN sâu sắc khi họ được trang bị thế giới quan, phương pháp luận đầy đủ, có hiểu biết sâu rộng về nhiều lĩnh vực khoa học và cuộc sống, đặc biệt có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trách nhiệm với Tổ quốc, tinh thần trách nhiệm với công việc, xã hội, con người, có đạo đức trong sáng; có tinh thần đấu tranh với những tư tưởng phản động, hành động sai trái chống lại sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta hiện nay.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vị trí, vai trò quan trọng của thanh niên - lực lượng kế cận đối với sự nghiệp của Đảng, tương lai, vận mệnh của dân tộc, tiền đồ của Tổ quốc. Người nhấn mạnh: Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên. Người cũng khẳng định, thanh niên đóng vai trò quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, là lực lượng nòng cốt để xây dựng

xã hội mới. Để góp phần ngăn chặn tình trạng suy thoái đạo đức, mờ nhạt lí tưởng nói chung ở một bộ phận cán bộ, GV, SV các cơ sở GDĐH hiện nay, việc giáo dục lí tưởng, bồi dưỡng ý thức chính trị, niềm tin, hoài bão là vấn đề cấp bách, cần thiết đối với sự phát triển bền vững của xã hội. Đồng thời, qua những bài giảng trên lớp cũng như các phong trào Đoàn, ĐNGV cần giúp SV hiểu rõ truyền thống dân tộc và có ý thức phấn đấu xây dựng quê hương, tổ quốc như phong trào thực hiện các cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Hai không” với 4 nội dung trong ngành Giáo dục; thực hiện Nghị quyết 29-NQ-TW về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo,...

Dũng cảm, trung thực, sáng tạo, khiêm tốn, độc lập, trách nhiệm và nhân văn là những phẩm chất đạo đức đối với sinh viên trước yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, bởi: Dũng cảm là một trong những phẩm chất tốt đẹp mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rèn dạy thế hệ trẻ. Trong thời đại ngày nay, dũng cảm lại càng cần thiết bởi giáo dục lòng dũng cảm được hiểu là tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không ngừng vươn ra thế giới. Đó cũng là tinh thần đấu tranh chống kẻ thù, bảo vệ lẽ phải, chân lí. Đối với SV, lòng dũng cảm của các em thể hiện ở việc nêu cao tính tích cực, hăng hái, chủ động, sáng tạo trong học tập và NCKH.

Trung thực là một trong những phẩm chất không thể thiếu đối với bất kỳ sản phẩm giáo dục nào mà trước hết là đối với chính bản thân mình, sau đó đối công việc, xã hội. Con người không có sự trung thực, mất niềm tin đối với nhau sẽ dần “lừa dối”. Hiện nay, do tác động mặt trái của kinh tế thị trường, một bộ phận sinh viên đang có xu hướng chạy theo lối sống “không trung thực” như: gian lận trong thi cử, lừa thầy dối bạn, mua bằng cấp, chạy điểm, chạy trường... Những giá trị đó đang dần bị xói mòn và lệch chuẩn dưới tác động của nhiều yếu tố thị trường nên ĐNGV trong các cơ sở GDĐH cần kết hợp với gia đình, xã hội ngăn chặn, uốn nắn, thuyết phục, có biện pháp giáo dục, xử lý quyết liệt hơn. Sáng tạo là một trong những phẩm chất không thể thiếu đối với sinh viên trong giai đoạn hiện nay. Bởi đặc thù lao động của đội ngũ tri thức phải có tính sáng tạo, do đó GV thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học, cập nhật thông tin mới khơi dậy tính sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, độc lập, có khả năng phân biện, vượt qua những lối tư duy cũ, lối thời

nhưng vẫn kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp trong học tập và nghiên cứu khoa học.

Khiêm tốn là một phẩm chất tốt đẹp của con người ở mọi thời đại. Trong xã hội hiện nay, một bộ phận thanh niên, SV tự bằng lòng và thỏa mãn, tự cao, tự đại về những gì mình có, không có ý chí phấn đấu, thui chột nghị lực vươn lên. Do đó, GV cần giáo dục, khơi gợi ý chí vươn lên, khắc phục thái độ tự ti, mặc cảm về bản thân, phát huy tối đa năng lực và phẩm chất sẵn có của sinh viên, hướng SV phát triển ra thế giới. Độc lập là phẩm chất của con người mới được giáo dục và rèn luyện ở môi trường GDĐH. Độc lập là tự chủ mọi hoạt động của mình, tinh thần tự học, tự nghiên cứu cao, không dựa dẫm ỉ lại, không phụ thuộc vào người khác. Có như vậy, sau khi tốt nghiệp người học sẽ chủ động giải quyết những khó khăn để vươn lên trong cuộc sống, nắm bắt kịp thời những thông tin và xử lý những vấn đề mới phát sinh, thay đổi thường xuyên trong xã hội mà khoa học công nghệ phát triển như vũ bão hiện nay.

Trách nhiệm là một trong những phẩm chất quan trọng đối với SV trong xã hội hiện đại. Dù làm bất kỳ nghề nghiệp nào cũng đòi hỏi tinh thần trách nhiệm, tính kỷ luật, niềm say mê, tâm huyết với nghề, điều đó sẽ đem lại hiệu quả cao nhất. Nhân văn là một trong những phẩm chất cao quý và quan trọng đối với SV ở các ngành nghề khác nhau, đặc biệt là trong hai lĩnh vực tiên quyết đối với sự phát triển bền vững của đất nước, đó là: y tế và giáo dục. Bởi, nói đến con người, xã hội loài người là nói đến lòng nhân ái, vị tha, khoan dung, lí tưởng cao đẹp và mục đích cuối cùng là vì sự phát triển toàn diện của con người.

2.2. Đội ngũ giảng viên là tấm gương sáng về trình độ, năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, lối sống, trách nhiệm, tâm huyết với nghề đối với sinh viên

ĐNGV trong các cơ sở GDĐH là một bộ phận đặc biệt của đội ngũ trí thức, là “kiến trúc sư trí tuệ”, đào tạo ra các thế hệ tương lai cho đất nước, là động lực của sự phát triển. Trên phương diện lãnh đạo, quản lý, “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc” “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”,...thì người thầy chính là những người nuôi dưỡng, bồi đắp cho “cái gốc cán bộ” được đâm chồi, nảy lộc. Triết lý phát triển của các trường đại học hiện nay nhìn chung với mục tiêu là đoàn kết, trí tuệ, đổi mới và phát triển, thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy cô là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”. Hầu hết các

cơ sở GDĐH đã xây dựng được ĐNGV đông đảo, đa ngành có đầy đủ năng lực cần thiết, giỏi về chuyên môn, vững vàng về chính trị, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục và đào tạo là tấm gương cho SV trong giai đoạn mới. Vì vậy, hình thành, phát triển nhân cách cho SV là nhiệm vụ hàng đầu của đội ngũ giảng viên của các trường đại học. Phẩm chất, đạo đức của ĐNGV quyết định chất lượng dạy - học, đồng thời còn tạo nên thương hiệu, uy tín về môi trường đại học lành mạnh, trong sáng giàu tính sáng tạo nên ĐNGV cần không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, rèn luyện phẩm chất đạo đức để thực hiện tốt nhiệm vụ truyền bá tri thức cho, đạo đức, lối sống cho SV.

III. KẾT LUẬN

Xuất phát từ thực trạng nguồn lực con người trong GDĐH, qua phân tích vai trò của NLCN nói chung và ĐNGV nói riêng ở các cơ sở GDĐH của nước ta trong thời gian qua, cho thấy, để đáp ứng đủ yêu cầu nhân lực cho nền kinh tế phục vụ sự nghiệp đổi mới, sáng tạo, đòi hỏi phải thay đổi căn bản từ chính sách vĩ mô của Nhà nước

thông qua chính sách quản lý thị trường lao động đến chính sách vi mô trong hoạt động của các cơ sở đào tạo đại học, nhất là hình thức và phương pháp đào tạo toàn diện trong nhà trường. Hiện nay, có hàng trăm công cụ hỗ trợ quá trình giảng dạy và nghiên cứu. Nhờ ứng dụng các công nghệ AI, Big Data và IoT, nhà trường, nhà giáo dễ dàng thu thập dữ liệu, phân tích và đánh giá chính xác về người học, điều này mở ra những cơ hội mới đối với ĐNGV nhưng cũng đặt ra những yêu cầu rất mới, khó khăn hơn đối với họ. Nếu ĐNGV hạn chế về ngoại ngữ và công nghệ sẽ hạn chế việc khai thác, ứng dụng những thành tựu mới của khoa học công nghệ vào giảng dạy. Vì vậy, để có thể cập nhật những kiến thức hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy, ĐNGV phải giỏi về ngoại ngữ và công nghệ thông tin, bởi cách mạng công nghiệp lần thứ tư đòi hỏi phương pháp đào tạo thay đổi với sự ứng dụng mạnh mẽ của công nghệ thông tin. Đào tạo ảo, mô phỏng, số hóa bài giảng sẽ là những xu hướng đào tạo tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 5*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2018), *Luật Giáo dục đại học sửa đổi*, nguồn: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-Giao-duc-dai-hoc-sua-doi-388254.aspx>.